DANH SÁCH SINH VIÊN TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC CHÍNH QUY ĐỢT 3 - NĂM 2023

TT	Đợt TN	Số QĐ	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành
1	KH3	4054	22/08/2023	B1505965	Võ Thành Phương	29/03/1997		KH15U1A1	Vật lý kỹ thuật
2	KH3	4054	22/08/2023	B1605122	Nguyễn Hoàng Tính	17/01/1997		KH1694A1	Sinh học
3	KH3	4054	22/08/2023	B1605163	Trần Phương Nghi	08/08/1997	N	KH1694A1	Sinh học
4	KH3	4054	22/08/2023	B1604196	Trần Quế Nghi	04/04/1996	N	KH16Y2A1	Hóa học
5	KH3	4054	22/08/2023	B1703756	Đinh Anh Tùng	01/07/1999		KH1769A1	Hóa học
6	KH3	4054	22/08/2023	B1804356	Trần Thị Quế Lâm	10/03/1999	N	KH1869A1	Hóa học
7	KH3	4054	22/08/2023	B1804368	Lê Nguyễn Bảo Ngân	29/11/2000	N	KH1869A1	Hóa học
8	KH3	4054	22/08/2023	B1804401	Võ Văn Thuận	10/07/2000		KH1869A1	Hóa học
9	KH3	4054	22/08/2023	B1804445	Đào Thị Thảo Yên	08/11/1999	N	KH1869A2	Hóa học
10	KH3	4054	22/08/2023	B1805355	Trần Hoàng Thanh	15/09/2000	N	KH1889A1	Toán ứng dụng
11	KH3	4054	22/08/2023	B1800131	Diệp Thị Mỹ Hồng	21/09/1999	N	KH18T3A1	Hóa dược
12	KH3	4054	22/08/2023	B1806512	Nguyễn Trung Hiếu	15/01/2000		KH18T3A1	Hóa dược
13	KH3	4054	22/08/2023	B1806483	Lê Nguyễn Nhật Anh	05/03/2000	N	KH18T3A2	Hóa dược
14	KH3	4054	22/08/2023	B1806564	Lưu Vũ Phương	18/06/2000		KH18T3A2	Hóa dược
15	KH3	4054	22/08/2023	B1806596	Vũ Thị Diệu Uyên	03/03/2000	N	KH18T3A2	Hóa dược
16	KH3	4054	22/08/2023	B1904964	Trần Phương Duy	07/03/2001		KH1969A1	Hóa học
17	KH3	4054	22/08/2023	B1904971	Nguyễn Trung Hiếu	20/07/2001		KH1969A1	Hóa học
18	KH3	4054	22/08/2023	B1904974	Trương Thị Mỹ Huyền	24/01/2001	N	KH1969A1	Hóa học
19	KH3	4054	22/08/2023	B1904980	Trần Huỳnh Tấn Khang	24/05/2001		KH1969A1	Hóa học
20	KH3	4054	22/08/2023	B1905002	Lê Hoàng Minh Ngọc	12/08/2001	N	KH1969A1	Hóa học
21	KH3	4054	22/08/2023	B1905004	Nguyễn Thị Như Ngọc	26/03/2001	N	KH1969A1	Hóa học
22	KH3	4054	22/08/2023	B1905008	Huỳnh Thị Bích Nhi	18/11/2001	N	KH1969A1	Hóa học
23	KH3	4054	22/08/2023	B1905009	Huỳnh Trang Nhi	23/11/2001	N	KH1969A1	Hóa học
24	KH3	4054	22/08/2023	B1905019	Nguyễn Kim Oanh	01/01/2001	N	KH1969A1	Hóa học
25	KH3	4054	22/08/2023	B1905021	Lê Trần Quang Phúc	12/10/2001		KH1969A1	Hóa học
26	KH3	4054	22/08/2023	B1905022	Trần Thị Phương	12/02/2001	N	KH1969A1	Hóa học
27	KH3	4054	22/08/2023	B1905026	Nguyễn Thị Thanh Thanh	25/06/2001	N	KH1969A1	Hóa học
28	KH3	4054	22/08/2023	B1905027	Nguyễn Phạm Thiên Thanh	15/06/2001	N	KH1969A1	Hóa học
29	KH3	4054	22/08/2023	B1905028	Phan Nguyễn Ngọc Thanh	26/09/2001	N	KH1969A1	Hóa học
30	KH3	4054	22/08/2023	B1905033	Nguyễn Thị Minh Thư	23/06/2001	N	KH1969A1	Hóa học
31	KH3	4054	22/08/2023	B1905035	Lê Thị Mỹ Tiên	22/05/2001	N	KH1969A1	Hóa học
32	KH3	4054	22/08/2023	B1905056	Phạm Huỳnh Tường Vy	30/05/2001	N	KH1969A1	Hóa học

TT	Đợt TN	Số QĐ	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành
33	KH3	4054	22/08/2023	B1906041	Phạm Thị Thùy Dung	16/12/2001	N	KH1989A1	Toán ứng dụng
34	KH3	4054	22/08/2023	B1906061	Trần Thị Thanh Ngân	05/02/2001	N	KH1989A1	Toán ứng dụng
35	KH3	4054	22/08/2023	B1906070	Phạm Thành Sơn	08/06/2001		KH1989A1	Toán ứng dụng
36	KH3	4054	22/08/2023	B1906072	Lương Thị Thảo Tâm	14/04/2001	N	KH1989A1	Toán ứng dụng
37	KH3	4054	22/08/2023	B1906073	Nguyễn Nhật Tâm	06/11/2001	N	KH1989A1	Toán ứng dụng
38	KH3	4054	22/08/2023	B1906087	Võ Phương Trinh	15/09/2001	N	KH1989A1	Toán ứng dụng
39	KH3	4054	22/08/2023	B1906234	Huỳnh Đoàn Kiều Anh	25/02/2001	N	KH1994A1	Sinh học
40	KH3	4054	22/08/2023	B1906239	Trần Ngọc Bảo Hân	18/08/2001	N	KH1994A1	Sinh học
41	KH3	4054	22/08/2023	B1906248	Lê Huỳnh Ngọc Mỹ	10/09/2001	N	KH1994A1	Sinh học
42	KH3	4054	22/08/2023	B1906249	Nguyễn Mai Thị Thanh Ngân	11/03/2001	N	KH1994A1	Sinh học
43	KH3	4054	22/08/2023	B1906250	Trần Thị Kim Ngân	12/10/2000	N	KH1994A1	Sinh học
44	KH3	4054	22/08/2023	B1906254	Võ Thị Huỳnh Như	09/02/2001	N	KH1994A1	Sinh học
45	KH3	4054	22/08/2023	B1906255	Huỳnh Phong Phúc	24/06/2001		KH1994A1	Sinh học
46	KH3	4054	22/08/2023	B1906260	Phạm Quang Tiến	08/10/2001		KH1994A1	Sinh học
47	KH3	4054	22/08/2023	B1906266	Nguyễn Thị Kim Xuyến	19/01/2001	N	KH1994A1	Sinh học
48	KH3	4054	22/08/2023	B1906272	Lý Kim Hân	09/10/2001	N	KH1994A1	Sinh học
49	KH3	4054	22/08/2023	B1906280	Nguyễn Thị Phương Liên	17/01/2001	N	KH1994A1	Sinh học
50	KH3	4054	22/08/2023	B1906291	Phùng Khắc Phụng	23/06/2001		KH1994A1	Sinh học
51	KH3	4054	22/08/2023	B1906293	Trần Quốc Tài	08/11/2000		KH1994A1	Sinh học
52	KH3	4054	22/08/2023	B1906294	Vũ Thị Thanh Thảo	15/01/2001	N	KH1994A1	Sinh học
53	KH3	4054	22/08/2023	B1906295	Phạm Minh Thư	29/01/2001	N	KH1994A1	Sinh học
54	KH3	4054	22/08/2023	B1906300	Trương Thị Tường Vi	02/08/2001	N	KH1994A1	Sinh học
55	KH3	4054	22/08/2023	B1900174	Lê Công Anh Minh	25/08/2000		KH19T3A1	Hóa dược
56	KH3	4054	22/08/2023	B1907276	Trương Trí Cường	08/05/2001		KH19T3A1	Hóa dược
57	KH3	4054	22/08/2023	B1907279	Võ Văn Duy	25/08/2001		KH19T3A1	Hóa dược
58	KH3	4054	22/08/2023	B1907280	Nguyễn Chí Dũng	02/01/2001		KH19T3A1	Hóa dược
59	KH3	4054	22/08/2023	B1907284	Nguyễn Tấn Đạt	11/07/2001		KH19T3A1	Hóa dược
60	KH3	4054	22/08/2023	B1907297	Nguyễn Trung Hiếu	06/11/2001		KH19T3A1	Hóa dược
61	KH3	4054	22/08/2023	B1907299	Trần Minh Hoàng	21/08/2001		KH19T3A1	Hóa dược
62	KH3	4054	22/08/2023	B1907304	Nguyễn Huỳnh Nguyên Khánh	30/03/2001		KH19T3A1	Hóa dược
63	KH3	4054	22/08/2023	B1907306	Trần Hoàng Khải	04/07/2001		KH19T3A1	Hóa dược
64	KH3	4054	22/08/2023	B1907309	Phạm Anh Khoa	03/01/2001		KH19T3A1	Hóa dược
65	KH3	4054	22/08/2023	B1907310	Hồ Tuấn Kiệt	08/10/2001		KH19T3A1	Hóa dược
66	KH3	4054	22/08/2023	B1907312	Nguyễn Trúc Lam	09/12/2001	N	KH19T3A1	Hóa dược

TT	Đợt TN	Số QĐ	Ngày ký	MSSV	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Lớp	Tên ngành
67	KH3	4054	22/08/2023	B1907313	Nguyễn Hoàng Uyển Lam	01/01/2001	N	KH19T3A1	Hóa dược
68	KH3	4054	22/08/2023	B1907314	Nguyễn Thị Trúc Linh	08/09/2001	N	KH19T3A1	Hóa dược
69	KH3	4054	22/08/2023	B1907315	Phạm Thị Diễm Linh	03/09/2001	N	KH19T3A1	Hóa dược
70	KH3	4054	22/08/2023	B1907317	Lương Thiên Lộc	27/12/2001		KH19T3A1	Hóa dược
71	KH3	4054	22/08/2023	B1907319	La Thảo My	04/04/2001	N	KH19T3A1	Hóa dược
72	KH3	4054	22/08/2023	B1907320	Võ Thảo My	24/10/2001	N	KH19T3A1	Hóa dược
73	KH3	4054	22/08/2023	B1907322	Huỳnh Thanh Nam	29/10/2001		KH19T3A1	Hóa dược
74	KH3	4054	22/08/2023	B1907323	Trịnh Minh Thành Nam	28/10/2001		KH19T3A1	Hóa dược
75	KH3	4054	22/08/2023	B1907331	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	04/01/2001	N	KH19T3A2	Hóa dược
76	KH3	4054	22/08/2023	B1907342	Nguyễn Kim Phụng	08/04/2001	N	KH19T3A2	Hóa dược
77	KH3	4054	22/08/2023	B1907346	Nguyễn Thị Ngọc Quyên	06/04/2001	N	KH19T3A2	Hóa dược
78	KH3	4054	22/08/2023	B1907348	Trịnh Phương Quyên	26/12/2001	N	KH19T3A2	Hóa dược
79	KH3	4054	22/08/2023	B1907359	Nguyễn Viết Thanh	06/01/2001		KH19T3A2	Hóa dược
80	KH3	4054	22/08/2023	B1907368	Nguyễn Thị Kiều Tiên	09/03/2001	N	KH19T3A2	Hóa dược
81	KH3	4054	22/08/2023	B1907392	Trần Quang Vinh	05/03/2001		KH19T3A2	Hóa dược
82	KH3	4054	22/08/2023	B1907395	Trương Trần Mai Vy	19/10/2001	N	KH19T3A2	Hóa dược
83	KH3	4054	22/08/2023	B1908442	Đặng Đình Duy	10/12/2001		KH19U1A1	Vật lý kỹ thuật
84	KH3	4054	22/08/2023	B1908453	Lê Bình Minh	30/06/2001		KH19U1A1	Vật lý kỹ thuật
85	KH3	4054	22/08/2023	B1908460	Trần Nguyễn Hoàng Phán	15/01/2001		KH19U1A1	Vật lý kỹ thuật

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ